TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 99/2020/HS-ST
Ngày: 16 - 7 - 2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phúc

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đoàn Văn Rỹ

Bà Nguyễn Thanh Vân

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Ngọc Diễm – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Văn Khá – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 106/2020/TLST-HS ngày 19 tháng 6 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 120/2020/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Lê Thành T; sinh ngày 27/9/1985, tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú (Hộ khẩu thường trú: 352/269 ND, Phường C, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: Không nơi cư trú nhất định); nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Thành T1 và bà Nguyễn Thị L; có vợ: Nguyễn Thị Ngọc D (đã ly hôn) và 01 con sinh năm 2008; tiền án, tiền sự: Không;

Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/3/2020 đến nay (có mặt).

- *Bị hại:* Ông Nguyễn Ngọc K, sinh năm: 1967; Nơi cư trú: 138/2 DBM, Phường N, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 50 phút ngày 27/01/2020, Lê Thành T vào uống nước một mình tại quán nước trước nhà số 138/2 DBM, Phường N, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh. Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, T phát hiện con trai của ông Nguyễn Ngọc K là Nguyễn Thành C điều khiển xe gắn máy hiệu Honda AirBlade biển số 59L2-394.97 của ông K về cất xe dựng trước cửa nhà rồi đi vào trong nhà, đầu xe hướng vào trong nhà, đuôi xe hướng

ra đường DBM. C đi vào trong nhà và để quên chìa khóa xe trong công tắc xe. T thấy chìa khóa cắm trên xe nên nảy sinh ý định chiếm đoạt xe trên. Thực hiện ý định, T đi đến dùng 02 tay dẫn xe máy trên lùi lại phía sau ra đường DBM (cách vị trí bán đầu khoảng 1m) rồi quay đầu xe, T leo lên xe chuẩn bị mở khóa đề nổ xe để bỏ chạy thì bị C phát hiện, tri hô. T mở công tắc xe định bỏ chạy thì C nắm ba ga xe quật mạnh làm T ngã xuống đường. T đứng dậy bỏ chạy và trốn vào nhà vệ sinh của quán cà phê ĐH (số 246 đường X khu dân cư HA, Phường 5, Quận 8). Lúc này, anh Phạm Ngọc H và anh Nguyễn H1 là khách uống cà phê tại quán chứng kiến sự việc nên cùng với người bị hại truy đuổi và bắt giữ được T, giải giao về trụ sở Công an Phường 5, Quận 8 làm rõ. Vụ việc được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 để điều tra làm rõ.

Vật chứng: xe gắn máy hiệu Honda AirBlade biển số 59L2-394.97 do ông Nguyễn Ngọc K (cha của C) là chủ sở hữu xe giao nộp cơ quan Công an.

Ngày 10/02/2020, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: giá trị của: xe gắn máy hiệu Honda AirBlade biển số 59L2-394.97 là 27.000.000 đồng.

Ngày 10/3/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 khởi tố vụ án, khởi tố bị can và bắt tạm giam đối với Lê Thành T về hành vi "Trộm cắp tài sản". Quá trình điều tra, T đã khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trên. Lời khai của Lê Thành T phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Cơ quan điều tra Công an Quận 8 đã ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trao trả lại xe gắn máy hiệu Honda AirBlade biển số 59L2-394.97 cho ông Nguyễn Ngọc K. Ông K không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại.

Tại bản Cáo trạng số 110/ CT-VKSQ8 ngày 17/6/2020, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Lê Thành T về tội "Trộm cắp tài sản", theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Lê Thành T về tội "Trộm cắp tài sản". Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo từ 09 tháng đến 12 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Đối với vật chứng là chiếc xe máy, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trao trả xe máy cho bị hại và bị hại không có yêu cầu bồi thường đối với bị cáo nên không đề cập giải quyết.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận; bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối cãi và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 8, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình

điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, xác định vào khoảng 13 giờ 50 phút ngày 27/01/2020, tại trước số 138/2 DBM, Phường 5, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo Lê Thành T có hành vi lén lút chiếm đoạt chiếc xe gắn máy hiệu Honda AirBlade biển số 59L2-394.97 của ông Nguyễn Ngọc K có giá trị là 27.000.000 đồng, hành vi của bị cáo T đã kịp thời bị phát hiện và bị Công an bắt giữ.

[3] Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định về tội "Trộm cắp tài sản" như sau:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng."

[4] Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ. Như vậy, Hội đồng xét xử có căn cứ xác định hành vi của bị cáo Lê Thành T đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Xét tính nghiêm trọng của tội phạm mà bị cáo đã thực hiện, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định bằng hình phạt tù có thời hạn nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích, có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa phạm tội mới; đồng thời phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm trong xã hội.

[6] Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" là có cơ sở, đúng người, đúng tội. Mức hình phạt mà Viện kiểm sát nhân dân Quận 8 đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội nên có căn cứ chấp nhận. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tài sản chiếm đoạt đã được thu hồi trả bị hại thuộc trường hợp "*Phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn*". Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng các điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

[7] Xét thấy, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, điều kiện kinh tế còn khó khăn nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về vật chứng vụ án, quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trao trả 01 xe gắn máy hiệu Honda AirBlade biển số 59L2-394.97 cho bị hại, đồng thời bị hại không ý kiến, yêu cầu gì liên quan đến việc tạm giữ, xử lý vật chứng nên không đề cập giải quyết.

[9] Về trách nhiệm dân sự, do bị hại không có yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ quy định tại Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lê Thành T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; các điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Lê Thành T 09 (chín) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày 17/3/2020.

- Căn cứ vào Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Lê Thành T nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKS ND Quận 8;
- VKS ND TP. HCM;
- CQ ĐT CA Quận 8;
- CQ THA HS CA Quận 8;
- Nhà tạm giữ CA Quận 8;
- Chi cục THA DS Quận 8;
- Người tham gia tố tụng khác;
- TA ND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- PC53;
- Lưu: HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Phúc